TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 174/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *TT, ngày 18 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Việc dân sự thụ lý số 173/2022/TLST-HNGĐ ngày 10/8/2023, giữa những người yêu cầu:

- Bà Đinh Thị C, sinh năm 1978.
- Ông Kiều Văn T, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã TX, huyện TT, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 29, 35, 149, 212, 213, 371, 396 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/8/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đinh Thị C và ông Kiều Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Đinh Thị C và ông Kiều Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà C, ông T có 03 con chung là Kiều Văn T, sinh năm 1998, Kiều Thanh T, sinh năm 2003 và Kiều Trinh N, sinh ngày 21/8/2007. Do anh T và chị T đã trưởng thành và có khả năng lao động nên ông , bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nuôi con chung khi ly hôn đối với anh T và chị T. Giao bà

C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu N theo nguyện vọng của cháu cho đến khi trưởng thành hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà C không yêu cầu ông T cấp dưỡng, nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho ông T trong thời gian bà C không yêu cầu và đến khi có quyết định khác thay thế.

2.4. Về tài sản, công sức, nợ chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về lệ phí: Bà Đinh Thị C và ông Kiều Văn T mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo các biên lai thu số 0032091 và số 0032091 cùng ngày 10/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TANDTP Hà Nội;
- THA, VKSND huyện TT;
- UBND xã TX, huyện TT;
- Lưu HSVA, VT.

Thẩm phán

Nguyễn Hồng Thiết